

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU ĐỨC
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 104/2024/HS-ST
Ngày 25-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Hoàng Đức.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quang Hùng.

2. Bà Trần Thị Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Hồng P – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 87/2024/HS-ST ngày 30 tháng 8 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H, sinh năm: 1960 tại tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Ấp X, xã X, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn H1, sinh năm: 1938 và bà Văn Thị Đ, sinh năm: 1938 (chết); có chồng Lâm Văn C, sinh năm: 1958 và 04 người con, lớn nhất sinh năm: 1981 và nhỏ nhất sinh năm: 1990.

Tiền án: Có 02 tiền án.

- Bản án số 134/2018/HS-PT ngày 18-10-2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 60.000.000 đồng, nhưng chưa chấp hành xong hình phạt.

- Bản án số 13/2023/HS-ST ngày 10-3-2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng, tính từ ngày 10-3-2023.

Tiền sự, nhân thân: Không.

Bị bắt tạm giam ngày 26-6-2024 đến ngày 15-8-2024, được Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức ra Quyết định thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp bảo lãnh số 29/QĐ-VKS-CD (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1970 (có mặt).

Địa chỉ: Tổ H, thôn T, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Ông Trần Văn T1, sinh năm 1972 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

3. Ông Lê Văn H2, sinh năm 1978 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

4. Ông Đỗ Bá V, sinh năm 1956 (có mặt).

Địa chỉ: Tổ G, thôn Q, xã K, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

5. Bà Bùi Thị Mỹ N, sinh năm 1988 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp X, xã X, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

6. Ông Phạm Văn P1, sinh năm 1991 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp G, xã L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua công tác nắm tình hình địa bàn, khoảng 15 giờ ngày 26-5-2024, Công an xã K, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu phát hiện tại nhà của ông Đỗ Bá V tại tổ G, thôn Q, xã K, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu phát hiện có 04 đối tượng đang tham gia đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài “T2 lên” được thua bằng tiền nên tiến hành lập biên bản vụ việc và thu giữ vật chứng liên quan. Đồng thời, đưa các đối tượng gồm Nguyễn Thị H, Hoàng Thị T, Trần Văn T1 và Lê Văn H2 về trụ sở cơ quan làm việc.

Vật chứng thu giữ gồm:

- + 04 bộ bài tây loại 52 lá (01 bộ đã qua sử dụng; 03 bộ chưa sử dụng);
- + 01 tấm mền, màu xanh;
- + 02 xe mô tô: Gồm 01 xe mô tô nhãn hiệu ULTIMO, biển kiểm soát 72X1-9825 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển kiểm soát 72H1-025.75.
- + 04 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động hiệu S, 01 điện thoại di

động hiệu Vsmart, 01 điện thoại di động hiệu Samsung và 01 điện thoại di động hiệu OPPO.

+ Thu giữ trên chiếu bạc 650.000 đồng;

+ Thu giữ trong người các con bạc gồm: Ông Lê Văn H2 1.900.000 đồng và bà Hoàng Thị T 1.540.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, các đối tượng khai nhận hành vi như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 26-5-2024, bà Hoàng Thị T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 72X1- 9825 chở Nguyễn Thị H đến nhà của ông Đỗ Bá V chơi. Tại đây, bà T rủ tìm người chơi đánh bạc dưới hình thức đánh bài “T2 lên” được thua bằng tiền, nhưng ông V nói bận công việc. Lúc này, thì Trần Văn T1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 72H1 - 02575 chở Lê Văn H2 đến nhà ông V nhậu, nhưng ông V bận đi đám tang trong xóm nên H, bà T, ông T1 và ông H2 rủ nhau chơi, mức cá cược là từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng. Ông V tuy không tham gia nhưng đồng ý cho 04 người chơi đánh bạc tại nhà của mình, đồng thời cung cấp 04 bộ bài tây và tấm vải lót phục vụ cho việc đánh bạc. Cả 04 người tự thỏa thuận với nhau về việc nếu người nào “Tới trắng” sẽ cho ông V từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng để trả tiền bài. Cả nhóm chơi đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì bị lực lượng Công an xã K vào kiểm tra lập biên bản vụ việc và thu giữ số vật chứng như đã nêu trên.

Các đối tượng khai nhận số tiền mang theo như sau:

+ Nguyễn Thị H mang theo 150.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền để đánh bạc. Tại thời điểm bị phát hiện thắng 400.000 đồng và để chung với số tiền mang theo trên chiếu bạc.

+ Hoàng Thị T mang theo 1.540.000 đồng, nhưng chỉ bỏ ra 540.000 đồng để đánh bạc, còn lại 1.000.000 đồng cất riêng trong người để chiều cùng ngày đi thăm con gái. Tại thời điểm bị phát hiện, bà T không thắng, không thua.

+ Lê Văn H2 mang theo 1.900.000 đồng, nhưng chỉ bỏ ra 300.000 đồng bọc trong túi riêng để sử dụng đánh bạc, còn lại 1.600.000 đồng cất trong bóp để trong người để sử dụng vào việc riêng cá nhân. Tại thời điểm bị phát hiện, không thắng, không thua.

+ Trần Văn T1 mang theo 500.000 đồng và sử dụng hết số tiền để đánh bạc. Tại thời điểm bị phát hiện, ông T1 thua 400.000 đồng, còn lại 100.000 đồng để trên chiếu và bị tạm giữ.

Như vậy tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 1.490.000 đồng. Qua xác minh xác định Nguyễn Thị H đã 02 lần bị kết án về tội “Đánh bạc” theo Bản án số 134/2018/HS-PT ngày 18-10-2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa –

Vũng Tàu và Bản án số 13/2023/HS-ST ngày 10-3-2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, chưa được xóa án tích.

- Về xử lý vật chứng:

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung thu giữ của H, không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

+ 01 điện thoại di động hiệu Vsmart và 1.000.000 đồng thu giữ của bà T không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu ULTIMO, biển kiểm soát 72X1 9825, qua xác minh là của bà Bùi Thị Mỹ N (sinh năm: 1988; trú tại ấp X, xã X, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, con gái bà T), không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

+ 01 điện thoại hiệu Samsung là tài sản của ông T1, không liên quan đến việc đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

+ 01 xe mô tô hiệu Yamaha, biển kiểm soát 72H1 - 025.75 (số máy 5C64-515660; số máy RLCS5C640BY515655), quá trình điều tra ông T1 khai mua lại của 01 người phụ nữ (không rõ họ tên, địa chỉ) vào năm 2016, nhưng không sang tên, đổi chủ. Qua xác minh do ông Phạm Văn P1 (sinh năm: 1991; trú tại ấp G, xã L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) đứng tên sở hữu và bị mất trộm vào năm 2012. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã thông báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ phối hợp giải quyết. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tách chiếc xe này để xử lý sau.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO, 01 bóp da màu đen bên trong có số tiền 1.600.000 đồng của ông Lê Văn H2, không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

+ 04 bộ bài tây loại 52 lá (01 bộ đã qua sử dụng, 03 bộ chưa sử dụng) và 01 tấm vải màu xanh, kích thước 1,54m x 1,25m. Hiện chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Đức quản lý, chờ xử lý.

+ Số tiền 650.000 đồng Cơ quan Cảnh sát điều tra đã nộp vào tài khoản số 3949.0.9041491.00000 tại Kho bạc Nhà nước huyện C.

+ Đối với số tiền 840.000 đồng mà bà T và Trần Văn T1 dùng để đánh bạc. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Các đối tượng Hoàng Thị T, Lê Văn H2 và Trần Văn T1 có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền, nhưng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự (dưới 5.000.000 đồng), đồng thời các đối tượng không có tiền án, tiền sự về hành vi “Đánh bạc”, “Tổ chức đánh bạc”. Ngày 25-6-2024, Công an huyện C đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành

chính đối với bà T, ông H2 và ông T1 với mức phạt 1.500.000 đồng/người.

- Đối với hành vi của ông Đỗ Bá V dùng địa điểm là nhà của mình và cung cấp dụng cụ cho các đối tượng đánh bạc trái phép. Tuy nhiên, số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc chưa đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự và số người chơi không đủ 10 người trên 01 chiếu bạc, đồng thời qua xác minh ông V chưa có tiền án, tiền sự về hành vi “Tổ chức đánh bạc” hay “Gá bạc”. Ngày 25-6-2024, Công an huyện C đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông V với mức phạt 7.500.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 96/CT-VKS-CD ngày 30-8-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn T1, ông Lê Văn H2, bà Bùi Thị Mỹ N và ông Phạm Văn P1 vắng mặt.

Trong phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố, kiểm sát việc giải quyết vụ án tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, phân tích về tính chất, mức độ, động cơ phạm tội, hậu quả xảy ra cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Đánh bạc”.

Về trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

- Áp dụng khoản 5 Điều 65 và khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp với hình phạt 12 tháng tù của Bản án số 13/2023/HS-ST ngày 10-3-2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 24 tháng đến 27 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 04 bộ bài tây loại 52 lá và 01 tấm vải màu xanh, kích thước 1,54m x 1,25m.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 650.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như quyết định của Viện kiểm sát truy tố; không có ý kiến tranh luận, xin giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, Quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn T1, ông Lê Văn H2, bà Bùi Thị Mỹ N và ông Phạm Văn P1 vắng mặt, nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra trong hồ sơ vụ án. Việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ quy định của pháp luật tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Về hành vi phạm tội và tội danh: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định nội dung vụ án như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 26-5-2024, Công an xã K, huyện C tiến hành kiểm tra nhà của ông Đỗ Bá V tại tổ G, thôn Q, xã K, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, phát hiện Nguyễn Thị H cùng với Hoàng Thị T, Trần Văn T1 và Lê Văn H2 đang tham gia đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài “T2 lên” được thua bằng tiền. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc được xác định là 1.490.000 đồng chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự (dưới 5.000.000đ), nhưng bị cáo H đã bị kết án về tội “Đánh bạc” theo Bản án số 134/2018/HS-PT ngày 18-10-2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và Bản án số 13/2023/HS-ST ngày 10-3-2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, chưa được xóa án tích mà tiếp tục vi phạm nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi nêu trên của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn minh và gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức được việc đánh bạc trái phép được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, đã 02 lần bị kết án về tội đánh bạc, nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm sửa đổi bản thân mà tiếp tục vi phạm là cố ý thực hiện tội phạm.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã 02 lần bị kết án về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích, nhưng là dấu hiệu định tội thì không được coi là tình tiết tăng nặng nên không bị áp dụng tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người già, số tiền dùng để đánh bạc không lớn, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, hiện đang bị bệnh, gia đình có công với cách mạng và mong muốn quyết tâm sửa chữa sai lầm là những tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người cao tuổi và hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[7] Tại Bản án số 13/2023/HS-ST ngày 10-3-2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Đức xử phạt bị cáo 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày 10-3-2023. Trong thời gian thử thách ngày 26-5-2024, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền nên áp dụng khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của hai bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Đối với bà Hoàng Thị T, ông Trần Văn T1 và ông Lê Văn H2 có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền, nhưng chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại Điều 321 của Bộ luật Hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C chuyển sang xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp quy định của pháp luật.

[9] Đối với ông Đỗ Bá V dùng địa điểm là nhà của mình và cung cấp dụng cụ cho các đối tượng đánh bạc. Tuy nhiên, số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc chưa đủ định lượng cấu thành tội “Đánh bạc” và số người chơi không đủ 10 người trên 01 chiếu bạc, đồng thời ông V chưa có tiền án tiền sự về hành vi “Tổ chức đánh bạc” hay “Gá bạc” nên Công an huyện C đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông V là phù hợp.

[10] Về xử lý vật chứng:

[10.1] Đối với 04 bộ bài tây loại 52 lá và 01 tấm vải màu xanh, kích thước 1,54m x 1,25m là công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[10.2] Đối với số tiền 650.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc trái phép nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn luật định.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H, phạm tội “Đánh bạc”,

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, khoản 5 Điều 65, khoản 2 Điều 56, Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 09 (chín) tháng tù, tổng hợp với hình phạt 12 tháng tù của Bản án số 13/2023/HS-ST ngày 10-3-2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai Bản án là 01 (một) năm, 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt chấp hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 26-6-2024 đến ngày 15-8-2024.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu tiêu hủy 04 (bốn) bộ bài tây loại 52 (năm mươi hai) lá và 01 tấm vải màu xanh, kích thước 1,54m x 1,25m.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 650.000 (sáu trăm năm mươi nghìn) đồng.

(Vật chứng đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu bảo quản theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19-9-2024 và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 25-6-2024 của Kho bạc Nhà nước huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV06, PC10 – Công an tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Châu Đức;
- Công an huyện Châu Đức;
- CCTHA dân sự huyện Châu Đức;
- UBND xã/phường nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**Võ Hoàng Đức**